

**MÀM NON ĐÔ THỊ VIỆT
HÙNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO
ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

Tháng: 1 /2026

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Trần Thị Hoàng Lâm		85				
2	Cấp phó						
2.1	Đặng Thị Lệ Chi	80	88		X		
2.2	Tạ Thị Thanh Vân	85	85		X		
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Đào	80	85		X		
2	Nguyễn Thùy Linh	80	85		X		
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	80	85		X		
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	75	79		X		
5	Nguyễn Thị Huyền Trang	80	85		X		

6	Vương Ánh Tuyệt	80	82		X		
7	Bùi Quỳnh Anh	68	68			X	
8	Vương Bích Thủy	80	82		X		
9	Phạm Thị Thúy Nga	80	85		X		
10	Vũ Thị Thu Loan	80	85		X		
11	Trương Thị Thu Hà	83	83		X		
12	Nguyễn Thị Hương Trang	85	85		X		
13	Nguyễn Thị Xuân	80	80		X		
14	Đỗ Cẩm Nhưng	80	80		X		
15	Trần Thị Thùy Dương	80	80		X		
16	Nguyễn Thị Giang	80	85		X		
17	Nguyễn Thị Phương Bình	80	85		X		
18	Trần Thị Hải	80	85		X		
19	Trần Thị Trang	60	60			X	
20	Đinh Thị Lan Anh	80	80		X		

21	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	80	85		X		
22	Đoàn Thị Loan	80	80		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Trần Duy Long	88	88		X		
2	Trần Thị Nhung	80	80		X		
3	Âu Thu Hiền	80	82		X		
4	Hoa Tường Vân	80	85		X		
5	Nguyễn Thị Thanh Nhân	80	85		X		
6	Trần Đức Tuấn	82	80		X		
7	Nguyễn Anh Toàn	88	80		X		
8	Nguyễn Huy Siêu	80	80		X		
9	Trần Long Giang	82	80		X		
10	Khúc Thị Nhiên Hạnh	65	70			X	
11	Nguyễn Thị Liên	82	80		X		
12	Chử Thị Xuân	82	80		X		
13	Nguyễn Thị Nga	80	80		X		

14	Hà Thị Thủy Hằng	80	80		X		
15	Đỗ Thị Ngọc Linh	80	82		X		
16	Lò Thị Tuyệt	80	85		X		
17	Nguyễn Khánh Linh	80	85		X		
18	Đặng Thị Kim Oanh	82	85		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ